TÌM HIỀU VÀ TRIỂN KHAI ELKARTE.NET

NHÓM L53

**1.Danh sách thành viên và công việc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên | Mã SV | Công việc | Tiến độ |
| NGUYỄN XUÂN THIỀU | 175A071381 | -Cài đặt ELKARTE  -Tìm hiểu tài liệu về ELKARTE:khái niệm,tính năng,hoạt động | -Cài đặt hoàn thành  -Hoàn thành |
| DƯƠNG QUỐC TÙNG | 175A071383 | -Cài đặt ELKARTE  -Hướng dẫn cài đặt | -Cài đặt hoàn thành  -Hoàn thành |

**2.Nội dung nghiên cứu**

**a.ELKARTE là gì?**

- ELKARTE là một phần mềm diễn đàn xây dựng cộng đồng hiện đại, mạnh mẽ. Nó hoàn toàn miễn phí để sử dụng và được cấp phép với giấy phép mệnh đề BSD-3 nguồn mở.

-ELKARTE ban đầu dựa trên Diễn đàn Máy đơn giản (SMF), nó bắt đầu như một cuộc đại tu mã; để hiện đại hóa, thực hiện các tính năng mới và làm cho một phần mềm diễn đàn trở nên phù hợp hơn trong thời gian tương tác xã hội chưa từng có.

-ELKARTE đã phát triển để trở thành một gói diễn đàn phong phú và hiện đại để đáp ứng nhu cầu của người dùng bảng tin ngày nay.

-ELKARTE được xây dựng từ tình nguyện viên trên khắp thế giới họ là những người tin tưởng vào sự tự do của phần mềm và quyên góp thời gian để tạo ra ELKARTE như ngày nay.

**b.ELKARTE có tính năng gì?**

- ELKARTE.NET được thiết kế để cung cấp cho bạn tất cả các tính năng bạn cần cho một diễn đàn cộng đồng và trang web đầy đủ tính năng ngay lập tức.

-Các tính năng mà ELKARTE hỗ trợ:

+Lượt thích cho bài viết và chủ đề

+Thư nháp, bao gồm tự động lưu

+OpenID 2.0

+Hai chủ đề hiện đại, đáp ứng tốt trong mọi trình duyệt, điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng hiện đại.

+Nhúng video tích hợp cho youtube, vimeo và dailymotion

+Kéo và thả thứ tự trong giao diện quản trị

+Kéo và thả tệp đính kèm

+Cải thiện các biện pháp chống thư rác

+Tự động kết hợp và thu nhỏ JavaScript và CSS

+Gửi qua email

+Xem trước và trả lời Ajax trên toàn giao diện người dùng

**c.Hướng dẫn cài đặt ELKARTE trên Ubuntu**

Bước 1: Cài đặt máy chủ Apache2 HTTP

* Cài đặt Apache2 HTTP

|  |
| --- |
| #sudo apt update  #sudo apt install apache2 |

* Sau khi cài đặt Apache2 ta khởi động 3 lệnh dừng, khởi động và cho phép dịch vụ Apache2 luôn khởi động với máy chủ khởi động.

|  |
| --- |
| #sudo systemctl stop apache2.service  #sudo systemctl start apache2.service  #sudo systemctl enable apache2.service |

Bước 2: Cài đặt máy chủ cơ sở dữ liệu MariaDB

* Cài đặt MariaDB Database Server

|  |
| --- |
| #sudo apt install mariadb-server mariadb-client |

* Sau khi cài đặt MariaDB thì khởi động 3 lệnh dừng , khởi động và cho phép dịch vụ MariaDB luôn khởi động khi máy chủ khởi động

|  |
| --- |
| #sudo systemctl stop mariadb.service #sudo systemctl start mariadb.service #sudo systemctl enable mariadb.service |

* Sau đó, chạy các lệnh bên dưới để bảo mật máy chủ MariaDB bằng cách tạo mật khẩu gốc và không cho phép truy cập root từ xa

|  |
| --- |
| #sudo mysql\_secure\_installation |

Bước 3 : Cài đặt PHP các Modules liên quan

* Thêm kho lưu trữ bên thứ ba để nâng cấp lên PHP 7.2

|  |
| --- |
| #sudo apt-get install software-properties-common #sudo add-apt-reposity ppa:ondrej/php |

* Cập nhật và nâng cấp lên PHP 7.2

|  |
| --- |
| #sudo apt update |

* Cài đặt PHP 7.2 và các modules liên quan

|  |
| --- |
| #sudo apt install php7.2 libapache2-mod-php7.2 php7.2-common php7.2-curl php7.2-intl php7.2-mbstring php7.2-xmlrpc php7.2-mysql php7.2-gd php7.2-pqsql php7.2-xml php7.2-cli php7.2-imagick php7.2-bcmath php7.2-gmp php7.2-zip |

* Mở tệp cấu hình mặc định PHP cho Apache2

|  |
| --- |
| #sudo nano /etc/php/7.2/apache2/php.ini |

* Thay đổi các giá trị như bảng rồi lưu

|  |
| --- |
| - file\_uploads = On - allow\_url\_fopen = On - short\_open\_tag = On - bộ nhớ\_limit = 256M - upload\_max\_filesize = 100M - max\_execut\_time = 360 - date.timezone = America/ Chicago |

* Khởi động lại Apache2

|  |
| --- |
| #sudo systemctl restart apache2.service |

* Kiểm tra cài đặt PHP 7.2 với Apache2, hãy tạo tệp phpinfo.php trong thư mục gốc Apache2

|  |
| --- |
| #sudo nano /var/www/html/phpinfo.php |

* Nhập nội dung vào tệp và lưu

|  |
| --- |
| <php phpinfo( ) ; ?> |

* Sau đó duyệt đến: <http://localhost/phpinfo.php>

Bước 4: Tạo cơ sở dữ liệu ELKARTE

* Đăng nhập vào MySQL

|  |
| --- |
| #sudo mysql –u root -p |

* Tạo cơ sở dữ liệu ELKARTE

|  |
| --- |
| CREAT DATABASE elkarte; |

* Tạo người dùng và mật khẩu

|  |
| --- |
| CREATE USER ‘elkarteuser’@’localhost’ IDENTIFIED BY ‘new\_password\_here’; |

* Sau đó cấp cho người dùng quyền truy cập đầy đủ cơ sở dữ liệu elkarteuser

|  |
| --- |
| GRANT ALL ON elkarte.\* TO ‘elkarteuser’@’localhost’ WITH GRANT OPTION; |

* Cuối cùng lưu các thay đổi và thoát

|  |
| --- |
| FLUSH PRIVILEGES;  EXIT; |

Bước 5: Tải ELKARTE

* Tải ELKARTE

|  |
| --- |
| #wget <https://github.com/elkarte/Elkarte/releases/download/v1.1.6/ElkArte_v1-1-6_install.zip>  #sudo mkdir /var/www/elkarte  #sudo unzip ElkArte\_v1-1-6\_install.zip –d /var/www/elkarte |

* Thay đổi, sửa đổi quyền thư mục

|  |
| --- |
| #sudo chown –R www-data:www-data /var/www/elkarte  #sudo chcmod –R 755 /var/www/elkarte |

Bước 6: Cấu hình Apache2

* Tạo tệp cấu hình mới

|  |
| --- |
| #sudo nano /etc/apache2/sites-available/elkarte.conf |

* Chèn vào tập tin và lưu. Thay thế tên miền và vị trí thư  
  mục gốc

|  |
| --- |
| * <VirtualHost \*:80> * ServerAdmin admin@example.com * DocumentRoot /var/www/elkarte * ServerName example.com * ServerAlias www.example.com * <Directory /var/www/elkarte/> * Options FollowSymlinks * AllowOverride All * Require all granted * </Directory> * ErrorLog ${APACHE\_LOG\_DIR}/error.log * CustomLog ${APACHE\_LOG\_DIR}/access.log combined * </VirtualHost> |

Bước 7: Kích hoạt Module và viết

* Sau khi định cấu hình Virtualhost ở trên, bật nó :

|  |
| --- |
| #sudo a2ensite siremis.conf #sudo a2enmod rewrite #sudo systemctl restart apache2.service |